

Số: 594/BC-UBND

Cẩm Thành, ngày 12 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính quý III/2025

Thực hiện Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi; UBND phường Cẩm Thành báo cáo công tác cải cách hành chính quý III và nhiệm vụ quý IV năm 2025, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- UBND phường ban hành đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 23/7/2025 về công tác cải cách hành chính năm 2025; thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính. Thường xuyên đôn đốc các cơ quan, đơn vị tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính (*Công văn số 87/UBND-NC ngày 17/6/2025 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ*).

- Ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 14/8/2025 của UBND phường về truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn phường năm 2025.

- UBND phường đang xây dựng Kế hoạch tổ chức đối thoại của Chủ tịch UBND với Nhân dân về công tác CCHC, TTHC nhằm thực hiện tốt hơn công tác CCHC, TTHC trên địa bàn phường (*dự kiến tổ chức trong tháng 9*).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

1.1. Kết quả công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- UBND phường góp ý dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật (*Công văn số 181/UBND-NC ngày 29/7/2025*).

- Ban hành 04 quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi (Báo cáo số 71/BC-UBND ngày 05/9/2025); Báo cáo đánh giá tình hình triển khai Luật Hoà giải ở cơ sở trong hơn 02 năm qua, từ ngày 01/7/2023 đến nay (Báo cáo số 61/BC-UBND ngày 27/8/2025);

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

- Triển khai thực hiện kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn. Ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 15/8/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW trên địa bàn phường Cẩm Thành.

- Kiểm tra, rà soát về trình tự, thủ tục và tính pháp lý của dự thảo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 trường hợp¹.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Ban hành 03 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC: Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND phường ban hành quy trình nội bộ giải quyết các loại giấy tờ, văn bản ngoài thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND phường; Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND phường ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn phường Cẩm Thành; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 12/8/2025 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2025 trên địa bàn phường Cẩm Thành.

- UBND phường đánh giá, rà soát 12 thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 12/8/2025; qua rà soát, đánh giá đã kiến nghị cắt giảm thời hạn giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc đối với thủ tục Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (tại Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 5/9/2025 về kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn phường Cẩm Thành).

- UBND phường cập nhật, công khai, minh bạch, rõ ràng tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường đã niêm yết công khai 49 lĩnh vực (366 TTHC) dưới hình thức mã QR, đăng tải trên trang Thông tin điện tử phường: <https://camthanh.quangngai.gov.vn/cai-cach-hanh-chinh/cong-bo-bai-bo-tthc> để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện đúng quy định, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và thực hiện quyền giám sát đối với cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC:

Tổng hồ sơ tiếp nhận trong kỳ là 4.331 hồ sơ (cụ thể: An toàn thực phẩm 01 hồ sơ; Lĩnh vực bảo trợ xã hội 523 hồ sơ; lĩnh vực Chứng thực 2.327 hồ sơ; Hoạt động xây dựng 78 hồ sơ; lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật 3 hồ sơ; Hộ tịch 747 hồ sơ; lĩnh vực hộ tịch - đăng ký thường trú - bảo trợ xã hội - người có công: 135 hồ sơ; lĩnh vực người có công: 20 hồ sơ; lĩnh vực lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội 1 hồ sơ; lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước 01 hồ sơ; lĩnh vực quy hoạch, xây dựng kiến trúc 02 hồ sơ; lĩnh vực và thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã: 06 hồ sơ; lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)

¹ Trường hợp Nguyễn Thị Thanh Trà, Hoàng Thị Ngọc Hiền

358 hồ sơ; lĩnh vực đất đai 123 hồ sơ; lĩnh vực đường bộ 4 hồ sơ); trong đó: kỳ trước chuyển sang là 45 hồ sơ (đất đai);

+ Đã giải quyết: 4.068 hồ sơ (trước hạn 4.067 hồ sơ, quá hạn 01 hồ sơ);

+ Đang giải quyết: 198 hồ sơ;

+ Rút: 65 hồ sơ.

- Số hóa hồ sơ, giấy tờ

+ Số hóa hồ sơ, giấy tờ TTHC khi tiếp nhận: đạt tỷ lệ 99,94%; Số hồ sơ lưu vào kho quản lý dữ liệu điện tử là 332 hồ sơ.

+ Số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt tỷ lệ 96,05%; số hóa kết quả lưu vào kho dữ liệu điện tử là 1.367 hồ sơ;

+ Số hồ sơ khai thác CSDLDCQG là 1.483 hồ sơ. Tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa 0 hồ sơ.

- Thực hiện nghiêm túc thông báo tình trạng hồ sơ giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý, công khai văn bản xin lỗi, hẹn lại ngày trả kết quả đối với các hồ sơ xử lý bị trễ hẹn, nhận kết quả giải quyết trước hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (đã nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp phát hiện không thực hiện đúng quy trình).

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Công khai số điện thoại, thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Đến thời điểm báo cáo, UBND phường không có đơn thư phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính gửi đến UBND phường.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC:

Trong kỳ, có 1.850 lượt đánh sự hài lòng của tổ chức, công dân. Trong đó: có 1.357 lượt rất hài lòng, 493 lượt hài lòng. Việc tổ chức đánh giá được thực hiện bằng nhiều hình thức, như thông qua thiết bị đánh giá chất lượng phục vụ gắn tại các quầy làm việc tại Trung tâm, khảo sát điện tử trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, fanpage Trung tâm, Trang thông tin điện tử,...được thực hiện thường xuyên, hiệu quả, thống nhất khách quan, trung thực, minh bạch, công bằng; thông tin đánh giá phải đảm bảo được cập nhật thường xuyên, chuyển tải và công khai trên Trang thông tin điện tử phường và công khai trên Trang thông tin điện tử phường.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- UBND phường đã ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của 03 phòng và Trung tâm Phục hành chính công, ban hành Quy chế làm việc của UBND phường. Đã xây dựng Dự thảo Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; tuy nhiên, hiện tại chưa có các văn bản hướng dẫn thống nhất về chức năng, nhiệm vụ đối với đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã này của các cơ quan Trung ương nên việc xây dựng còn vướng mắc, bất cập.

- Thực hiện kiện toàn lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường đảm bảo theo quy định. Quyết định giao 65 biên chế hành chính, 11 biên chế sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường.

- Ban hành Quy chế làm việc của UBND phường nhiệm kỳ 2021-2026 (*Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 07/7/2025*).

4. Cải cách chế độ công vụ

- Ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 24/8/2025 của UBND phường về kế hoạch bồi dưỡng 05 tháng cuối năm 2025; trong kỳ đã cử 35 công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng do tỉnh tổ chức. Thông báo chiêu sinh lớp bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo; đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng năm 2026.

- Ban hành Quyết định bổ nhiệm lại đối với 02 viên chức Ban Quản lý Chợ Quảng Ngãi và Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách.

Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao: thu ngân sách trên địa bàn đến tháng 08/2025 là 28,939 tỷ đồng, đạt 82,5%/dự toán giao (*theo báo cáo thu số 1979/TB-TCS2 ngày 08/9/2025 của cơ quan Thuế cơ sở 2*).

5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, UBND phường các văn bản chỉ đạo và tổ chức rà soát, xây dựng phương án sắp xếp, xử lý tài sản đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương. Cụ thể:

- Xây dựng phương án sắp xếp, cụ thể: Bố trí 07 cơ sở nhà, đất cho các đơn vị trực thuộc làm trụ sở làm việc; 17 cơ sở nhà, đất dự kiến tiếp tục bố trí làm trụ sở các hội đặc thù phường và kho lưu trữ tài liệu, tài sản tịch thu, tài sản vi phạm hành chính; 03 cơ sở nhà, đất (*trong đó có 02 cơ sở là đất trống, 01 cơ sở nhà xuống cấp*) dôi dư đề xuất phương án thu hồi; 01 cơ sở nhà, đất điều chuyển cho đơn vị thuộc tỉnh quản lý (*Công văn số 350/UBND-KT ngày 13/8/2025*).

- Đã rà soát và hoàn thiện hồ sơ đề nghị Sở Tài chính xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định giao tài sản đối với 06 cơ sở nhà đất và 02 xe ô tô.

6. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

- Ban hành 33 văn bản về công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường²; xây dựng dự thảo Kế hoạch đầu tư và bố trí kinh phí thực hiện một số nội dung

² Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử (Đề án 06) phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn phường năm 2025; truyền thông về cải cách hành chính và chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn phường; tổ chức phát động phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường năm 2025; Quyết định thành lập Ban chỉ

trọng tâm về hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trên địa bàn phường; đang hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ 2 đối với Hệ thống mạng lan phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hoạt động nội bộ của UBND phường Cẩm Thành, trình Công an Tỉnh Quảng Ngãi thẩm định, phê duyệt.

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: cơ bản hoàn thiện các văn bản quy phạm, quy chế nội bộ nhằm phục vụ công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Hệ thống quản lý văn bản, điều hành và các nền tảng số được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật: UBND phường có hệ thống mạng LAN, kết nối mạng internet tốc độ cao và mạng nội bộ, ứng dụng các phần mềm chuyên ngành và phần mềm dùng chung: Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, phần mềm Office, phần mềm báo cáo tỉnh, hệ thống hộ tịch, chứng thực điện tử, Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, phần mềm đăng ký đất đai VBDLIS, phần mềm bảo trợ xã hội, Cổng dịch vụ công quốc gia,...100% sử dụng các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua LGSP. Đã đầu tư máy, móc, thiết bị phục vụ cho hội nghị trực tuyến với Trung ương, tỉnh như bộ máy chiếu và màn hình tivi 75inch, CPU kết nối Internet. Triển khai sử dụng ứng dụng Phòng họp không giấy của tỉnh.

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng: đã tích cực triển khai và vận hành hiệu quả các hệ thống nền tảng phục vụ Chính quyền số như hệ thống quản lý văn bản điều hành, cổng dịch vụ công trực tuyến và phần mềm một cửa điện tử. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống được đảm bảo thông suốt, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: đã chú trọng xây dựng, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là dữ liệu dân cư, hộ tịch, an sinh xã hội và văn hoá. Các dữ liệu được số hóa, lưu trữ tập trung, đảm bảo tính chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân. UBND phường đã đăng ký thay đổi thông tin và cấp mới với Ban Cơ yếu Chính phủ để cấp chữ ký số chuyên dùng cho tổ chức, cá nhân đến nay đã cấp Ban Cơ yếu Chính phủ cấp 53 chữ ký số (5 tổ chức và 49 công chức) và 04 chứng thư số mua của Viettel chuyên dùng để cán bộ, công chức thực hiện ký số văn bản điện tử trên môi trường mạng thay thế văn bản giấy.

- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ: đã triển khai hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ nội bộ như phần mềm quản lý văn bản, điều hành công việc, lịch công tác và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc nội bộ góp phần rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận, hướng đến xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch.

- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp: đẩy mạnh triển khai các ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính. Cổng dịch vụ công, hệ thống phản ánh kiến nghị và các kênh tương tác trực tuyến được vận hành hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, giảm thời gian và chi phí đi lại cho người dân..

- Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh: đã từng bước ứng dụng công nghệ trong quản lý đô thị như lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh, vệ sinh môi trường và chiếu sáng công cộng. Các phản ánh của người dân được tiếp nhận và xử lý nhanh chóng qua các nền tảng số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý đô thị, hướng đến xây dựng phường Cẩm Thành trở thành đô thị văn minh, hiện đại, thông minh.

- Trang Thông tin điện tử phường: Hiện trang thông tin điện tử phường đáp ứng yêu cầu, chức năng và tính năng kỹ thuật đúng theo quy định, đã duy trì cập nhật kịp thời các thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND phường; Đã cập nhật và niêm yết công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường, đồng thời công khai 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ một phần và toàn trình. Hiện nay, Trang thông tin điện tử của phường đã chuyển đổi sang công nghệ IPv6 và đạt tín nhiệm mạng theo quy định.

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình:

+ Tình hình thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần: Tổng số TTHC đã cung cấp: 246 TTHC; Tổng số tiếp nhận 1.717 hồ sơ (trong đó tiếp nhận trực tiếp: 659/1.717 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 38,38%, tiếp nhận trực tuyến 1.058/1.717 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 61,62%) .

+ Tình hình thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Tổng số TTHCC đã cung cấp: 131 TTHC; Tổng số tiếp nhận 1.190 hồ sơ (trong đó tiếp nhận trực tiếp: 01/1.190 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0,08%, tiếp nhận trực tuyến 1.189/1.190 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 99,92%).

+ Tổng số thủ tục DVCTT một phần và toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 43 thủ tục.

+ Việc thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: Chú trọng đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính khi thực hiện TTHC đã góp phần đưa người dân tiến nhanh hơn đến phương thức thanh toán trực tuyến. Số lượng hồ sơ phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến trong kỳ 2.356 hồ sơ/2.438 hồ sơ có phát sinh thanh toán trực tuyến, đạt 96,7%; 82 hồ sơ thanh toán chuyển khoản, đạt 3,3%.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính của UBND phường bước đầu đạt được một số kết quả, sau khi thành lập tổ chức bộ máy đi vào hoạt động ổn định; ban hành đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính để triển khai thực hiện. Công tác quản lý tài chính – ngân sách từng bước

được thực hiện công khai, minh bạch, hiệu quả. Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản thực hiện nội dung liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo quá trình giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân được đồng bộ, thông suốt, không bị gián đoạn, đưa dịch vụ công tốt nhất, chất lượng nhất đến với người dân, nâng cao các chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính; hướng tới nền hành chính vì nhân dân phục vụ.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Người dân còn hạn chế trong việc tiếp cận thông tin, chưa thật sự ủng hộ, quan tâm đến công tác cải cách TTHC; chưa yên tâm, tin tưởng khi lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tuyến; còn tâm lý lo sợ về thời gian nộp trực tuyến kéo dài hơn nộp trực tiếp, tính bảo mật thông tin cá nhân.

2.2. UBND phường đã hướng dẫn, vận động tổ chức, cá nhân có yêu cầu chứng thực nộp hồ sơ trực tiếp (đối với thủ tục chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản; chứng thực chữ ký người dịch là cộng tác viên của phường) và nộp hồ sơ trực tuyến (đối với thủ tục chứng thực bản sao điện tử từ bản chính). Tuy nhiên, tiết 1 điểm c khoản 3 mục II Phụ lục Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử kèm theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xử lý số liệu đối với Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến như sau: *“Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến: Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến có ngày tiếp nhận trong kỳ (1)/Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ * 100%. (1) Dữ liệu: NgayTiepNhan trong kỳ, KenhThucHien = 2 (Trực tuyến)”*. Theo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ theo bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công quốc gia của phường Cẩm Thành hiện nay, cho thấy số lượng hồ sơ nộp trực tiếp trong lĩnh vực chứng thực đã ảnh hưởng rất lớn đến tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến và thứ hạng của phường Cẩm Thành nói riêng và UBND tỉnh nói chung.

2.3. Hệ thống Dịch vụ công Quốc gia, ứng dụng VneID, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, các hệ thống thông tin chuyên ngành...thường xuyên quá tải, lỗi, khiến cho việc nộp, cập nhật, bổ sung, theo dõi tình trạng hồ sơ trực tuyến còn nhiều bất tiện; khó khăn trong thanh toán trực tuyến; quy trình tiếp nhận hồ sơ vẫn còn chậm... Riêng Hệ thống Dịch vụ công Quốc gia, khi người dân có nhu cầu nộp hồ sơ trực tuyến, hệ thống không tự cập nhật thông tin cá nhân, bắt buộc người dân phải nhập lại các trường thông tin đã có sẵn trước đó, gây mất thời gian, bất hợp lý cho người dân.

2.4. Số hồ sơ tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa chưa được thực hiện, thực trạng hiện nay 1.367 hồ sơ có kết quả đã thực hiện lưu vào kho quản lý dữ liệu điện tử nhưng trên tại Kho điện tử trên Dịch vụ công của công dân chưa được đồng bộ.

2.5. Công tác số hóa dữ liệu tài chính, tài sản công còn chậm, chưa đồng bộ; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chưa hiệu quả.

2.6. Cơ sở nhà, đất được bố trí làm trụ sở làm việc cho các cơ quan, đơn vị là các trụ sở cũ của UBND các xã, phường nên việc xác định giao tài sản phù hợp theo tiêu chuẩn, định mức gặp nhiều khó khăn. Một số cơ sở nhà, đất đơn vị bàn giao chưa xác định được giá trị quyền sử dụng đất, nguyên giá, giá trị còn lại, năm đưa vào sử dụng do các cơ sở nhà, đất được hình thành qua các thời kỳ lịch sử để lại.

2.7. Nguồn thu sự nghiệp chưa ổn định; một số đơn vị sự nghiệp công lập còn phụ thuộc nhiều vào ngân sách nhà nước; việc thực hiện phân loại mức độ tự chủ còn chậm; năng lực quản trị tài chính, kế toán tại một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu; cơ chế giám sát, đánh giá hiệu quả chưa đồng bộ.

2.8. Hiện nay, chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định cụ thể hoặc hướng dẫn UBND xã, phường, đặc khu quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Cung ứng dịch vụ công và Ban Quản lý chợ nên khi xây dựng văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 02 đơn vị sự nghiệp này, UBND phường gặp khó khăn.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG QUÝ IV/2025:

1. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho UBND phường. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về CCHC.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành, rà soát văn bản QPPL theo quy định, tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành đảm bảo chất lượng. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025. Phối hợp Sở Tư pháp điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành về công tác tư pháp khi có yêu cầu. Thực hiện tốt Kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn.

3. Kịp thời theo dõi cập nhật quy định của pháp luật về thủ tục hành chính do các cơ quan Trung ương ban hành và văn bản công bố TTHC của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh để thực hiện. Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC và kiểm tra việc tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

4. Thực hiện niêm yết công khai thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan; kịp thời báo cáo kết quả xử lý các nội dung kiến nghị về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế để nắm bắt tình hình thu NSNN trên địa bàn, nhất là các khoản thu cân đối ngân sách địa phương để kịp thời chỉ đạo, điều hành ngân sách địa phương đảm bảo đúng quy định. Thực hiện quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế thất thoát, lãng phí tài sản công; thường xuyên rà soát, kiểm tra, cập nhật thông tin tài sản công thông qua sổ hóa; khuyến khích việc khai thác, sử dụng tài sản công theo cơ chế cho thuê, liên doanh, liên kết đúng quy định pháp luật nhằm tăng nguồn thu và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

7. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ xây dựng “Chính quyền điện tử” theo lộ trình của Chính phủ, tinh đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả thực chất. Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong xử lý văn bản đi, đến và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

8. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; giảm tối đa thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC của các tổ chức, cá nhân; tăng tính công khai, minh bạch khi giải quyết TTHC; đẩy nhanh sổ hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; làm sạch dữ liệu, gắn việc sổ hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được sổ hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

9. Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính phường năm 2025.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ, quy trình cho công chức làm việc tại UBND phường.

2. Quan tâm đến chế độ hỗ trợ cho công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

3. Đề nghị ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính mới và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính hỗ trợ chi phí khuyến khích sử dụng hình thức hoả táng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, phường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

4. Đề nghị Sở Tư pháp kiến nghị Bộ Tư pháp có ý kiến đối với các cơ quan liên quan sớm ban hành văn bản hướng dẫn UBND xã, phường, đặc khu quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Cung ứng dịch vụ công và Ban Quản lý chợ để các địa phương có cơ sở thực hiện.

5. Đề nghị hướng dẫn chi tiết về cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp bảo đảm phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

6. Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai sổ hóa dữ liệu, hồ

sơ của UBND phường.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính quý III và một số nhiệm vụ chủ yếu trong quý IV năm 2024 của UBND phường. Kính báo cáo Sở Nội vụ Quảng Ngãi để biết, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng VH- XH phường;
- VP : C, PCVP, CV(NC);
- Lưu: VT, VHXX_{Mai}.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hưng